TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 672/2024/HS-PT
Ngày: 21/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Hải;

Các Thẩm phán: Ông Thái Duy Nhiệm;
Bà Vũ Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Nhật Phong - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lý - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 21 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh V10, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 591/2024/TLPT-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Bùi Mạnh H phạm tội "Bắt, giữ người trái pháp luật", do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2024/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh V10.

Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Mạnh H, sinh ngày 19 tháng 02 năm 1999 tại thành phố V, tỉnh V10; Nơi cư trú: Tổ dân phố G, phường Đ, thành phố V, tỉnh V10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn N và bà Phan Thị Hồng P; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án số 06/2019/HSST ngày 20/3/2019 của Toà án nhân dân huyện Y10, tỉnh V10 xử phạt 04 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích"; bị cáo H đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2021, chấp hành xong án phí hình sự ngày 21/5/2019;

Nhân thân:

- Tại Bản án số 01/2017/HSST ngày 12/01/2017 của Toà án nhân dân huyện Y10, tỉnh V10 xử phạt H 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" (khi phạm tội H mới được 16 tuổi 03 tháng 14 ngày nên không xác định Bản án này là tiền án).

- Ngày 18/9/2017, Công an huyện Y, tỉnh V10 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi "Gây thương tích cho người khác" với số tiền phạt là 2.000.000 đồng, ngày 20/9/2017 H đã nộp tiền phạt.

Bị cáo hiện đang tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Bảo N1 và Bùi Văn C, bị hại anh Lưu Văn Q không kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến nội dung kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Mạnh H quen biết với Nguyễn Mạnh C1 ở huyện S, thành phố H10 và Hoàng Anh T ở huyện M, thành phố H10. Khoảng tháng 7 năm 2022, T rủ H và C1 thuê một ngôi nhà 03 tầng tại tổ dân phố H, phường K, thành phố V, tỉnh V10 của chị Nguyễn Thị Hồng T1 để cho khách thuê nghỉ. Sau đó, C1 là người đứng ra ký hợp đồng thuê nhà của chị T1, thời hạn là 05 tháng, giá 8.000.000 đồng/01 tháng. Sau khi ký hợp đồng, C1 thanh toán đủ cho chị T1 40.000.000 đồng. Đến khoảng giữa tháng 10 năm 2022 thì giữa H với C1 và T phát sinh mâu thuẫn liên quan đến việc chia lợi nhuận từ việc cho khách thuê nhà nghỉ không đồng đều nên C1 và T rút không tham gia làm chung với H nữa. Do lúc này ngôi nhà nhóm H thuê chưa hết hạn hợp đồng nên một mình H tiếp tục quản lý để cho khách thuê nghỉ. Đến khoảng tháng 11 năm 2022, H giao chìa khóa ngôi nhà và nhờ anh Nguyễn Anh M trông coi, quản lý và cho khách thuê nghỉ.

Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 29/12/2022 sau khi đi chơi về, H gọi điện thoại bảo anh M mang chìa khóa đến mở cửa ngôi nhà này để H vào ngủ. H đi vào phòng ngủ ở tầng 1, phía sau phòng khách để ngủ. Trước khi ngủ, H cất 01 chỉ ma tuý Ketamin vào trong tủ gỗ kê đối diện với giường ngủ của phòng này rồi đi ngủ. Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 29/12/2022, H khóa cửa lại và đi về nhà.

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 29/12/2022, anh Lưu Văn Q gọi điện cho anh Bùi Lưu Phương N2, sinh năm 2001 trú tại phường N, thành phố G, tỉnh Đ10 (hiện ở xã T, huyện B, tỉnh V10) nhờ anh N2 tìm thuê một ngôi nhà cho anh Q nghỉ qua đêm; anh N2 đồng ý và gọi điện thoại cho anh M hỏi thuê nhà, anh M đồng ý và thoả thuận thuê ngôi nhà trên ở qua đêm với giá là 3.000.000 đồng; anh Q đồng ý và bảo anh N2 gửi vị trí, địa chỉ nhà để anh Q đến. Sau đó, anh M đưa anh N2 đến ngôi nhà 03 tầng đã thỏa thuận cho anh N2 thuê, đưa chìa khoá nhà cho anh N2 và yêu cầu anh N2 thanh toán trước ½ tiền thuê nhà, anh N2 bảo sẽ chuyển khoản trả sau, anh M đồng ý rồi đi về. Sau đó, anh N2 gửi vị trí ngôi nhà này qua ứng dụng Zalo cho anh Q. Đến khoảng 00 giờ 00 phút ngày 30/12/2022, anh Q và anh Lê Văn H1, sinh năm 1994 trú tại xã P, huyện B, tỉnh V10 (là bạn của anh Q) cùng với 02 người bạn gái mới quen của anh Q tên

là Minh A và P đi taxi đến ngôi nhà theo vị trí được anh N2 gửi qua Zalo. Khi đến nơi, anh N2 dẫn nhóm anh Q đi lên 02 phòng ở tầng 2 để nghỉ. Đến khoảng 06 giờ 00 phút ngày 30/12/2022, sau khi ngủ dậy anh Q, anh H1, Minh A và P gọi taxi đi về.

Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 30/12/2022, H phát hiện thấy để quên số ma tuý tại phòng nghỉ của ngôi nhà trên nên H gọi điện thoại bảo anh M đến mở cửa để lấy lại. Sau khi kiểm tra tủ gỗ trong phòng H ngủ đêm hôm trước nhưng không thấy số ma tuý đâu nên H hỏi anh M xem có ai đến thuê phòng không thì anh M nói có anh N2 đến thuê. H liền gọi điện thoại cho N2 và N2 trả lời: *"Thằng* Q *băm và thằng* H1*, thằng* Q *đứng ra thuê nhà",* H hỏi N2 địa chỉ của anh Q và bảo với N2 là H để quên đồ ở nhà thuê bị mất, em gọi cho nó xem có lấy của anh không. Sau đó, N2 gọi điện thoại hỏi anh Q, anh Q nói là không lấy. Một lúc sau, H gọi điện thoại hỏi N2 thì N2 nói: *"Nó bảo nó không lấy"*. H tiếp tục gọi điện thoại cho N2 hỏi địa chỉ của anh Q và bảo N2 *"*T2 *tí anh xuống, mày chỉ nhà của nó cho anh",* N2 đồng ý. Sau đó, H gọi điện thoại cho Nguyễn Mạnh C1 (thường gọi là C1 cá chép) và Bùi Văn C rủ đi cùng xuống B. Sau khi nghe điện thoại của H, Bùi Văn C gọi điện thoại cho Nguyễn Bảo N1 là người chơi cùng nhóm của C nói: *"Anh* H *gọi đi có việc",* Nguyễn Bảo N1 đồng ý và bảo Bùi Văn C đến đón Bảo N1. Sau đó, Bùi Văn C điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Acent màu đỏ, biển kiểm soát 88A-308.86 đi về nhà lấy 01 con dao (dạng dao mèo) dài khoảng 60cm, có vỏ dao bằng gỗ để ở sàn chân ghế phụ và đi đến nhà đón Bảo N1. Sau khi đón được Bảo N1, Bùi Văn C tiếp tục điều khiển xe ô tô đi đến huyện B theo chỉ dẫn để gặp H. Khoảng gần 12 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Mạnh C1 đi taxi đến nơi thuê nhà của H và cả hai bắt xe dịch vụ khác để di chuyển xuống T. Sau đó, H và Nguyễn Mạnh C1 đến đón anh Bùi Lưu Phương N2 đang đứng ở rệ đường hướng thị trấn H đi thị trấn T, huyện B và tất cả cùng đến nơi ở của anh Q. Khi đi đến nơi thì H, Nguyễn Mạnh C1 và anh Phương N2 vẫn ngồi trên xe ô tô, Bùi Văn C gọi điện thoại cho H hỏi xuống chỗ nào thì H chỉ đường cho Bùi Văn C đi đến vị trí H đang đứng đợi. Đến khoảng gần 13 giờ 00 phút cùng ngày, H và anh Phương N2 xuống xe ô tô, anh Phương N2 chỉ cho H biết nhà trọ của anh Q. Một lúc sau, Bùi Văn C lái xe ô tô chở Nguyễn Bảo N1 đi đến đỗ trước xe taxi của H. Sau đó, Bùi Văn C, Nguyễn Bảo N1 xuống xe đi đến gặp H và anh Phương N2, còn Nguyễn Mạnh C1 và người lái xe taxi vẫn ngồi trên xe taxi. Lúc này, H nói với anh Phương N2 gọi điện thoại cho anh Q để nói chuyện. Sau khi gọi điện thoại cho Q xong thì anh Phương N2 đi về. H và Nguyễn Bảo N1 đi đến cổng nhà trọ thì thấy cổng khoá nên đi bộ vòng qua vườn chuối ở giáp bên cạnh để đi vào nhà trọ của anh Q. Thấy H và Nguyễn Bảo N1 đi vào khu nhà trọ thì Bùi Văn C đi đến xe ô tô Acent màu đỏ do C điều khiển lấy con dao mang theo đi phía sau H và Nguyễn Bảo N1, còn Nguyễn Mạnh C1 và người lái xe taxi vẫn ngồi trên xe taxi. Khi H, Nguyễn Bảo N1 đi vào đến sân trước cửa nhà trọ thì gặp anh Q và chị Nguyễn Khánh H2 (bạn gái anh Q) mở cửa nhà trọ đi ra đứng ở hè. Nhìn thấy anh Q thì

H, Nguyễn Bảo N1 lao đến dùng tay đấm liên tiếp vào vùng đầu, mặt của anh Q. Do bị đánh đau nên anh Q dùng 02 tay ôm vào mặt và nói: *"Tại sao lại đánh em"*. H, Nguyễn Bảo N1 không nói gì mà tiếp tục dùng tay đấm liên tiếp vào 02 bên mạn sườn của anh Q. Lúc này, Bùi Văn C đi vào đến nơi, thấy H và Nguyễn Bảo N1 đang đánh anh Q thì Bùi Văn C rút dao ra, tay trái cầm dao, còn tay phải cầm vỏ bao đựng dao bằng gỗ vung lên vụt liên tiếp khoảng 02 đến 03 phát trúng vào vai trái, cánh tay trái của anh Q rồi vứt dao và vỏ bao đựng dao xuống sân; sau đó Bùi Văn C tiếp tục dùng chân, tay lao vào đá, đấm anh Q. Thấy anh Q bị nhóm của H đánh, chị H2 can ngăn không cho nhóm của H đánh anh Q nữa nhưng bị H đẩy ra. H, Nguyễn Bảo N1, Bùi Văn C tiếp tục dùng tay đấm liên tiếp vào vùng đầu, mặt, người của anh Q. Trong khi đánh anh Q, H hỏi anh Q nhiều lần: *"Mày có lấy đồ của tao không",* nhưng anh Q đều trả lời *"Em không lấy"*. Một lúc sau, thấy anh Nguyễn Văn H3, sinh năm 1981 (trú tại tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh V10) đứng ở nhà nhìn sang xem, do ngại với mọi người xung quanh nên anh Q nói *"Có gì anh em mình ra ngoài nói chuyện"*. Nghe anh Q nói vậy thì nhóm H đồng ý và dừng lại không đánh anh Q nữa. Lúc này, H đứng bên phải, Nguyễn Bảo N1 đứng bên trái ôm, giữ tay, xốc nách anh Q để anh Q không chạy trốn được, rồi đưa anh Q đi đến lấy chìa khóa cổng để ở hè và để tất cả đi ra xe ô tô. Sau khi mở cửa cổng nhà trọ, anh Q đã vùng lên để chạy thoát, nhưng bị H và Nguyễn Bảo N1 giữ lại được. H, Bảo N1 dùng tay tát, đánh vào vùng đầu, mặt của anh Q rồi ôm giữ, đẩy anh Q lên ghế sau của xe ô tô Acent màu đỏ, biển kiểm soát 88A-308.86 đang đỗ cách cổng nhà trọ khoảng 7,5m; H ngồi bên phải anh Q, Nguyễn Bảo N1 ngồi bên trái anh Q giữ không cho anh Q bỏ chạy, còn Bùi Văn C đi ra nhặt dao và vỏ dao rồi cầm để ở sàn chân bên ghế phụ của xe ô tô. Bùi Văn C lái xe ô tô đưa anh Q, H và Nguyễn Bảo N1 đi về hướng xã N, huyện Y, tỉnh V10; Nguyễn Mạnh C1 cũng yêu cầu lái xe taxi đi theo sau. Sau khi lên xe, Nguyễn Bảo N1 hỏi H: *"Có việc gì đấy"*, H nói: *"Nó lấy ma túy của em"*; H tiếp tục tra hỏi anh Q có lấy trộm đồ của H không, anh Q vẫn nói không lấy thì H và Nguyễn Bảo N1 dùng tay đấm vào mạn sườn, vào người, đầu, mặt của anh Q. Lúc này, anh Q xin mượn điện thoại để gọi cho anh H1 xem có lấy trộm đồ của H không nhưng anh H1 cũng khẳng định là không lấy gì. Sau khi anh Q gọi điện thoại xong, H hỏi anh Q *"Thằng* H1 *nó bảo không lấy thì mày có lấy không"*, anh Q nói *"Em không lấy"* thì H và Nguyễn Bảo N1 dùng tay đấm liên tiếp vào vùng đầu, mặt của anh Q, sau đó cả nhóm di chuyển đến một ô đất trống. Ngồi trên xe ô tô, H, Nguyễn Bảo N1 và Bùi Văn C tiếp tục giữ anh Q ở trên xe ô tô để H tra hỏi anh Q có lấy trộm đồ của H ở nhà thuê không, nhưng anh Q không thừa nhận nên H, Nguyễn Bảo N1 đã dùng tay đấm, tát vào vùng mặt, đầu, mạn sườn anh Q; còn Bùi Văn C quay người lại ngồi ở vị trí giữa ghế lái và ghế phụ dùng chân phải đạp liên tiếp 02 - 03 cái trúng vào vùng bụng, ngực anh Q. Nhóm H4, Nguyễn Bảo N1, Bùi Văn C đánh, giữ anh Q tại đây đến khoảng 16 giờ 00 cùng ngày. Do bị nhóm của H4 đánh nhiều và đau nên anh Q đã phải thừa nhận là đã lấy trộm đồ ở nhà thuê

đêm ngày 30/12/2022 để không bị bắt, giữ, không bị đánh nữa. Sau khi anh Q thừa nhận đã lấy trộm đồ của H4 thì nhóm của H4 để cho anh Q đi ra lên xe taxi về nhà trọ. Sau đó anh Q đã đi khám và điều trị tại Bệnh viện Đ, tỉnh V10 từ ngày 04/01/2023 đến ngày 17/01/2023 thì ra viện. Ngày 06/01/2023, anh Q có đơn trình báo Cơ quan Công an về vụ việc trên.

Tại Bệnh án số BA23001778 ngày 04/01/2023 của Bệnh viện Đ, tỉnh V10 xác định: "Bệnh nhân Lưu Văn Q vào viện ngày 04/01/2023, ra viện ngày 17/01/2023. Bệnh nhân có các vết thương: Tai trái, vành tai, sau tai có vết bầm tím, màng nhĩ có lỗ thủng phần màng căng".

Ngày 13/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V10 ra Quyết định trưng cầu giám định số 11 trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh V10 giám định thương tích đối với anh Lưu Văn Q. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 11 ngày 13/01/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh V10 kết luận:

"1. Dấu hiệu chính giám định:

Hiện tại sưng nề bầm tím nhạt màu sau vai trái + lỗ thủng mãng nhĩ tai trái, đang điều trị chưa ổn định và chưa đánh giá được mức độ nghe. Khi nào điều trị ổn định ra viện giám định bổ sung sau.

- Cơ chế hình thành vết thương: Thương tích đã mô tả trên có thể do tổn thương vật tày tạo áp xuất gây nên.

- Các thương tích trên theo thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 08 năm 2019 không có mục xác định ảnh hưởng chức năng thẩm mỹ và vị trí trọng yếu.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 08 năm 2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Giám định Pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp: 00% theo phương pháp cộng tại thông tư".

Ngày 02/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V10 ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung thương tích số 03 trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh V10 giám định bổ sung thương tích đối với anh Lưu Văn Q. Tại bản Kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 30 ngày 20/02/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh V10 kết luận:

"1. Dấu hiệu chính giám định:

Hiện tại khám bên ngoài cơ thể không phát hiện dấu vết tổn thương xếp: 00%.

- Khám chuyên khoa tai – mũi - họng ngày 02/02/2023 tại Bệnh viện Q1*: Khám hiện tại màng nhĩ hai bên sáng bóng, không thủng, không nhăn nhúm. Thính lực bình thường (sau phẫu thuật vá màng nhĩ trái), xếp: 00%*

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 08 năm 2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Giám định Pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp: 00% theo phương pháp cộng tại thông tư".

Ngày 03/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh V10 ra Quyết định trưng cầu giám định số 16 trưng cầu Phòng K Công an tỉnh V10 giám định vũ khí đối với 01 con dao thu giữ của Bùi Văn C. Tại bản Kết luận giám định số 269 ngày 09/02/2023 của Phòng K Công an tỉnh V10 kết luận:

"Mẫu vật gửi giám định là vũ khí thô sơ, loại đao theo khoản 4 Điều 3 Luật số 14/2017/QH14 ngày 20/06/1011 của Quốc Hội quy định về Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ".

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2024/HS-ST ngày 25/01/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh V10 đã tuyên bố:

Bị cáo Bùi Mạnh H phạm tội "Bắt, giữ người trái pháp luật".

Căn cứ khoản 1 Điều 157; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Mạnh H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Bảo N1 và Bùi Văn C, biện pháp xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/01/2024 bị cáo Bùi Mạnh H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo H giữ nguyên nội dung kháng cáo và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm quy kết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Mạnh H về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự và áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Bùi Mạnh H 02 năm 06 tháng tù là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới để làm căn cứ xin giảm nhẹ hình phạt nên không có cơ sở chấp nhận nội dung kháng cáo. Căn cứ Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Mạnh H, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo Bùi Mạnh H đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng, biên bản khám xét; kết luận giám định, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Do nghi ngờ anh Lưu Văn Q lấy trộm ma tuý của mình nên khoảng 13 giờ 00 phút ngày 30/12/2022, Bùi Mạnh H đã rủ và cùng Nguyễn Bảo N1, Bùi Văn C đến nhà trọ của anh Q ở tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh V10, gọi anh Q ra và đánh anh Q. Đến khoảng 13 giờ 40 phút thì H, N1, C bắt và lôi anh Q lên xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Acent, biển kiểm soát 88A-308.86. Trên xe ô tô, H, N1 ngồi hai bên anh Q, khống chế để anh Q không bỏ trốn được, còn C điều khiển xe ô tô đi về phía huyện Y. Quá trình di chuyển trên xe ôtô, H, N1 dùng chân tay đánh nhiều cái vào đầu, vào người anh Q, tra khảo anh Q về việc anh Q có lấy trộm ma tuý của H hay không. C điều khiển xe ô tô đến bãi đất trống tại Cụm C thuộc xã N, huyện Y, tỉnh V10 thì dừng xe lại. Trên xe ô tô, H, N1, C tiếp tục đánh anh Q, tra hỏi có lấy đồ của H không. Nhóm của H đánh, giữ anh Q đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, do bị đánh đau nên anh Q phải nhận là đã lấy trộm ma tuý của H thì nhóm H mới thả cho anh Q về.

Do có hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Bùi Mạnh H về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Mạnh H, Hội đồng xét xử thấy:

Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, thân thể, quyền tự do của công dân. Hành vi phạm tội của các bị cáo làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang cho bị hại và bất bình trong quần chúng nhân dân. Trong vụ án này, bị cáo H là người khởi xướng, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, do đó bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án; các bị cáo Nguyễn Bảo N1 và Bùi Văn C tham gia phạm tội với vai trò giúp sức tích cực.

Quá trình điều tra, Bùi Mạnh H đã bồi thường cho anh Lưu Văn Q số tiền 100.000.000 đồng. Anh Q đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu, đề nghị gì khác về bồi thường dân sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Bùi Mạnh H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường cho bị hại; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Bị cáo Bùi Mạnh H có nhân thân xấu; năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Y10, tỉnh V10 xử phạt 04 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", bị cáo chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân để trở thành người lương thiện mà lại tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do đó cần phải có mức hình phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Mạnh H 02 năm 06 tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Bùi Mạnh H xuất trình đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của bị hại Lưu Văn Q, trong đơn của anh Q thể hiện ngoài số tiền 100.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường cho anh Q thì bị cáo còn tiếp tục bồi thường thêm cho anh Q 10.000.000 đồng, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, đây không phải là tình tiết giảm nhẹ đặc biệt mới và mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là đã cân nhắc, xem xét cho bị cáo. Do đó, không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4]. Về án phí: Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Bùi Mạnh H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Mạnh H; Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2024/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh V10 về phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Mạnh H.

Căn cứ khoản 1 Điều 157; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Mạnh H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Bùi Mạnh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh V10;
- VKSND tỉnh V10;
- Cục THADS tỉnh V10;
- Bị cáo (qua địa chỉ);
- Lưu HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Thị Bích Hải